

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Nhóm Vin nổi đà hồi phục

► VN-Index tiếp tục duy trì đà phục hồi nhờ lực kéo từ nhóm cổ phiếu Vingroup. Diễn biến này giúp thị trường giữ được trạng thái tích cực, đồng thời chỉ số VN-Index lấy lại ngưỡng tâm lý 1.700 điểm. Thanh khoản thị trường suy giảm so với phiên liền trước, với dòng tiền tập trung chủ yếu ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Bên cạnh nhóm cổ phiếu họ Vingroup, mặt bằng chung của thị trường ghi nhận mức tăng nhẹ; trong đó các nhóm ngành bất động sản, vật liệu xây dựng và công nghệ có diễn biến nổi bật hơn. Khối ngoại tiếp tục duy trì trạng thái bán ròng nhưng với quy mô không đáng kể. Mặc dù thị trường ghi nhận tín hiệu hồi phục tích cực, dòng tiền vẫn chưa cho thấy sự lan tỏa rộng trên toàn thị trường. Do đó, VN-Index cần thêm các phiên tăng điểm đi kèm thanh khoản cải thiện để củng cố tín hiệu tạo đáy và xác nhận xu hướng phục hồi trong ngắn hạn.

► Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 24 điểm (+1.43%), đóng phiên ở 1,704.68 điểm; HNX-Index tăng 2.23 điểm (+0.83%), đạt 271.68 điểm. Thanh khoản cả ba sàn đạt 15 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 615 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 90 tỷ đồng, trong đó áp lực bán vẫn diễn ra chủ yếu ở nhóm Tài chính và Bất động sản. Các cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất là VHM (-227 tỷ VND), VIX (-76 tỷ VND) và HDB (-68 tỷ VND)... Ngược lại, chiều mua rộng tiêu biểu có HPG (+140 tỷ VND), VIC (+121 tỷ VND) và CTG (+72 tỷ VND)...

► VIC (+2.62%), VHM (+6.14%), HPG (+3.10%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số VN-Index. Ngược lại, LPB (-1.68%), VPB (-1.02%), STB (-1.38%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của chỉ số.

► **Góc nhìn kỹ thuật:** Lực bán giải chấp hạ nhiệt, trong khi khối ngoại duy trì mua ròng có chọn lọc tại các cổ phiếu có nền tảng kinh doanh tốt, hỗ trợ VN-Index phục hồi tích cực với ít lực cản. Độ rộng thị trường nghiêng về phía mua khi phần lớn cổ phiếu kết phiên trong sắc xanh. Tuy nhiên, thanh khoản thấp trong nhịp phục hồi cho thấy lực cung đang dần suy yếu sau các đợt bán giải chấp. VN-Index vẫn chưa lấy lại toàn bộ mức giảm mạnh trong phiên 22/07, cho thấy về mặt kỹ thuật, đây vẫn hiện tại là một nhịp hồi phục kỹ thuật. Để củng cố tín hiệu tạo đáy, thị trường cần duy trì đà tăng đi kèm thanh khoản cải thiện và độ rộng tiếp tục mở rộng, qua đó xác nhận dòng tiền đang quay trở lại một cách bền vững. Vùng kháng cự 1,750-1,800 sẽ là vùng then chốt để đánh giá sức mạnh thực sự của lực cầu bắt đáy trong nhịp hồi phục này. Hiện VN-Index vẫn giao dịch dưới MA50 và MA200, trong khi RSI ở mức 36, cho thấy chỉ số đã tạm thời thoát khỏi vùng quá bán nhưng chưa trở lại xu hướng tăng.

Thông kê: Tỷ lệ cổ phiếu giao dịch trên đường MA200 đã giảm xuống dưới ngưỡng 25%, cho thấy áp lực bán trên diện rộng đang tiến gần trạng thái cực đại và thị trường có thể đang bước vào vùng hình thành đáy. Trong lịch sử, chỉ báo này chỉ rơi xuống dưới 25% tại một số giai đoạn điều chỉnh mạnh như tháng 07/2018, 03/2020, 11/2022, 10/2023 hay 04/2025. Sau các thời điểm này, VN-Index đều ghi nhận nhịp phục hồi đáng kể trong những tháng tiếp theo.

Chiến lược: Sau nhịp điều chỉnh mạnh vừa qua, định giá của nhiều cổ phiếu đã trở nên hấp dẫn hơn, mở ra cơ hội tích lũy đối với các doanh nghiệp có nền tảng cơ bản tốt và triển vọng tăng trưởng tích cực. Nhà đầu tư có thể tận dụng các nhịp điều chỉnh của thị trường để giải ngân từng phần, đồng thời duy trì tỷ trọng tiền mặt hợp lý nhằm quản trị rủi ro và sẵn sàng gia tăng vị thế khi xu hướng thị trường xác nhận hồi phục. Nhà đầu tư nên hạn chế sử dụng đòn bẩy (margin) để bắt đáy khi thị trường chưa xác nhận xu hướng giảm đã dừng lại. Ngoài ra, các phiên hồi kỹ thuật trong tuần này sẽ là cơ hội để nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục với các doanh nghiệp kinh doanh không đúng như kỳ vọng.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

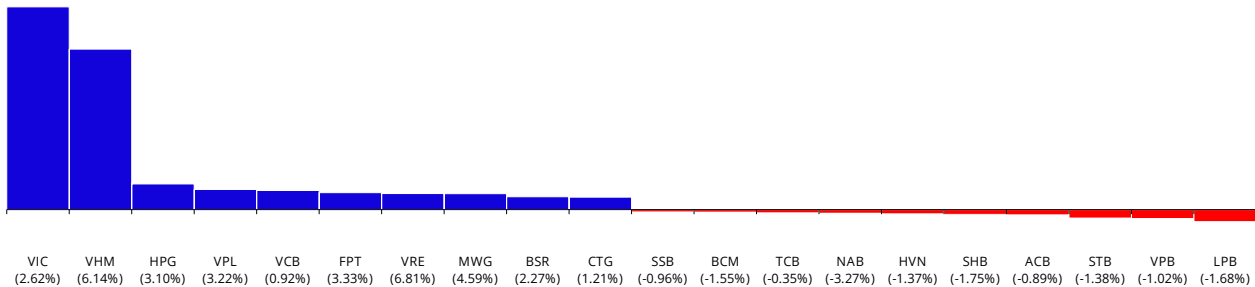
Index	Giá	%ID	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,705	1.4	-8.1	14.1	13.8	1.9	7,942,204
VN30 Index	1,849	1.4	-7.7	14.1	12.1	1.9	5,885,790
VN Midcap	1,831	0.3	-13.7	-19.3	11.6	1.2	1,070,336
VN Smallcap	1,216	0.6	-9.2	-21.3	11.0	0.8	253,479
HNX Index	272	0.8	-14.6	6.4	15.6	1.5	402,279
UpCom	126	0.3	-2.5	18.9	13.4	1.8	622,945

Nhóm ngành (tỷ đồng)							
Nhóm ngành	%ID	%1M	%YTD	%1 Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	2.0	-14.5	-21.6	0.9	16.0	16.0	135,705
Bảo hiểm	3.7	-6.3	0.3	1.1	13.2	13.2	55,712
Bất động sản	3.2	-3.5	11.6	2.1	33.5	33.5	2,594,420
CNTT	3.0	-10.4	-30.7	0.6	11.8	11.8	123,598
Dầu khí	0.6	-10.0	-5.4	1.0	22.0	22.0	58,936
Dịch vụ tài chính	0.9	-14.1	-8.5	0.8	12.6	12.6	223,814
Tiền ích	0.8	-8.9	-6.9	1.0	12.6	12.6	301,746
Du lịch & Giải trí	0.4	-9.5	-14.0	1.0	16.7	16.7	170,340
Hàng & DV CN	0.3	-13.1	-10.7	0.8	11.6	11.6	150,419
Hàng CN & Gia dụng	0.5	-33.0	-37.1	0.7	6.9	6.9	36,407
Hóa chất	1.5	-15.9	-5.2	0.8	13.7	13.7	181,616
Ngân hàng	0.0	-11.3	-6.5	1.0	8.7	8.7	2,436,834
Ô tô và phụ tùng	0.1	-7.6	-15.1	0.7	3.2	3.2	13,518
Tài nguyên Cơ bản	2.7	-7.6	-9.2	0.9	12.9	12.9	222,963
Thẩm mỹ & Đồ uống	0.5	-3.6	-8.6	0.9	14.9	14.9	415,275
Truyền thông	-1.7	-18.9	-27.0	0.7	20.1	20.1	1,961
Xây dựng và Vật liệu	0.2	-12.8	-15.6	0.8	10.2	10.2	121,956
Y tế	0.6	-4.7	-12.7	0.9	16.6	16.6	35,245

Tiền tệ và hàng hóa							
	Tỷ giá	%ID	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	101	-0.1	0.2	0.2	2.4	3.1	2.5
USD/JPY	164	-0.2	0.2	1.0	2.0	4.4	10.2
USD/CNY	7	-0.1	-0.1	-0.5	-1.1	-3.2	-5.7
KRW/USD	1,450	-0.2	-1.9	-5.9	-2.6	0.7	4.4
EUR/USD	1	-0.1	0.1	0.2	2.5	3.1	1.3
USD/VND	26,323	0.0	0.0	0.1	-0.1	0.1	0.4
Dầu Thô	82	3.5	-5.5	15.9	-23.3	42.9	18.5
Xăng	336	0.9	-1.5	9.9	-10.1	97.3	51.7
Khi đốt	3	-0.5	-9.4	-16.7	0.1	-28.1	-14.0
Coal	130	0.0	-0.5	-9.2	-0.8	21.2	12.8
Vàng	4,037	0.2	-2.3	0.5	-11.2	-6.5	21.4
Thép cuộn TQ	3,286	0.1	0.0	-1.1	-2.8	0.5	-5.0

Nguồn: Bloomberg

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]

Nhi Nguyen

(84-28) 6299 - 8000

nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

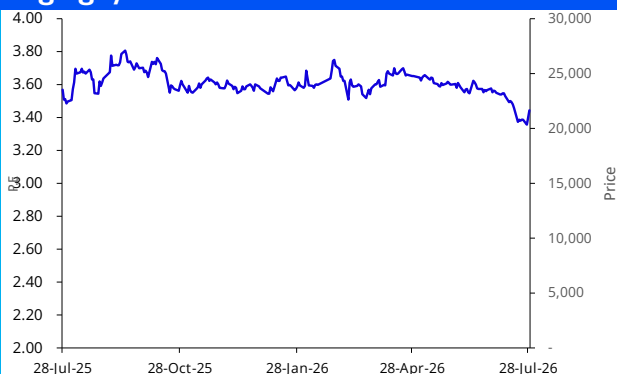
Tin tức nổi bật

- PNJ - Bán lẻ:** Từ 1/7 đến 20/7/2026, PNJ đạt doanh thu 1.588 tỷ đồng nhưng giá trị hàng mua lại lên tới 5.900 tỷ đồng. Sau khi điều chỉnh chính sách từ 21/7, tỷ lệ khách hàng chuyển đổi sản phẩm thay vì rút tiền đạt 95%.
- ACV - Hàng không:** ACV dự kiến đầu tư gần 12.000 tỷ đồng vào 3 dự án trọng điểm tại sân bay Cam Ranh. Trong đó, nhà ga T1 mới có vốn 10.600 tỷ đồng, dự kiến hoàn thành vào tháng 1/2030.
- SSI - Chứng khoán:** Chứng khoán SSI thông qua chủ trương góp 500 tỷ đồng vào Quỹ Đầu Tư Công Nghệ Thế Hệ Mới SSI. Khoản đầu tư này tương đương 83,33% vốn điều lệ của quỹ và dự kiến thực hiện trong năm 2026.
- NLG - Bất động sản:** Nam Long bổ nhiệm bà Nguyễn Thanh Hương làm quyền Tổng giám đốc từ ngày 28/7/2026 thay ông Lucas Loh. Bà Hương có hơn 30 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực đầu tư tài chính và bất động sản.
- SZC - Khu công nghiệp:** Quý 2/2026, Sonadezi Châu Đức đạt doanh thu thuần 132 tỷ đồng, giảm 39% so với cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế giảm 80% xuống còn 18,93 tỷ đồng do doanh thu cho thuê hạ tầng khu công nghiệp sụt giảm mạnh.
- PVD - Dầu khí:** PV Drilling đã phát hành thành công gần 371,9 triệu cổ phiếu thưởng cho 46.955 cổ đông. Qua đó, vốn điều lệ của doanh nghiệp tăng từ 5.563 tỷ đồng lên mức gần 9.282 tỷ đồng.
- BID - Ngân hàng:** BIDV và GTEL ký kết thỏa thuận hợp tác toàn diện giai đoạn 2026-2030. BIDV sẽ cung cấp giải pháp tài chính và vốn, trong khi GTEL hỗ trợ ngân hàng về công nghệ, an ninh mạng và chuyển đổi số.
- CTR - Xây dựng:** Quý 2/2026, Viettel Construction đạt doanh thu thuần 4.154 tỷ đồng, tăng 28% và lợi nhuận trước thuế 213 tỷ đồng, tăng 17% so với cùng kỳ. Lũy kế nửa đầu năm, công ty hoàn thành 51% kế hoạch doanh thu và 52% mục tiêu lợi nhuận.
- VRE - Bất động sản:** Quý 2/2026, Vincom Retail đạt doanh thu thuần 2.374 tỷ đồng, tăng 10,8% và lợi nhuận sau thuế 1.609 tỷ đồng, tăng 30,4% so với cùng kỳ. Tỷ lệ lấp đầy trung tâm thương mại đạt 88,6%.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

▶ CTCP Tập đoàn Hòa Phát – HPG

HPG - Thép: Hòa Phát đạt doanh thu 108.870 tỷ đồng trong 6 tháng đầu năm 2026, tăng 47% so với cùng kỳ. Doanh nghiệp đã hoàn thành 52% kế hoạch doanh thu và 70% mục tiêu lợi nhuận cả năm.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)									
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần				7/28/2026	7/29/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 10 phiên
1	Bảo hiểm				31.0	14	23	18	
2	Tài nguyên Cơ bản				28.2	726	877	684	
3	Bất động sản				19.0	2,218	2,944	2,474	
4	Ô tô và phụ tùng				15.5	21	29	25	
5	Du lịch và Giải trí				14.0	138	179	157	
6	Công nghệ Thông tin				7.4	356	397	370	
7	Thực phẩm và đồ uống	-1.2				891	783	793	
8	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-2.7				185	172	177	
9	Xây dựng và Vật liệu	-4.1				377	368	384	
10	Ngân hàng	-22.4				3,554	2,952	3,803	
11	Bán lẻ	-23.4				514	390	509	
12	Hóa chất	-24.2				289	218	288	
13	Dầu khí	-27.0				337	267	366	
14	Dịch vụ tài chính	-31.3				2,310	1,259	1,834	
15	Y tế	-34.1				22	15	22	
16	Truyền thông	-34.1				4	3	5	
17	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-39.9				628	425	708	

Top 5 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	52,600	-1.7	-3.3	33.2	82	171.5	
NVL	Novaland	Bất động sản	12,850	-0.8	2.0	3.5	27	161.8	
HDG	Tập đoàn Hà Đô	Bất động sản	16,000	-0.6	-2.4	-34.4	(20)	44.1	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	28,400	-0.4	-2.1	-16.9	(45)	242.0	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	12,200	-0.8	0.8	-35.8	(43)	294.1	

Top 5 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	KL giao dịch (x1000)	Xu hướng
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	52,600	-1.7	-3.3	25.8	29.5	1469.60	
BMI	Bảo hiểm Bảo Minh	Bảo hiểm	12,900	2.4	-3.0	-25.4	-14.1	106.00	
TCI	Chứng khoán Thành Công	Dịch vụ tài chính	9,970	0.7	-0.3	1.8	-11.3	159.30	
LGL	Long Giang Land	Bất động sản	4,940	0.2	-0.4	-19.1	-34.4	68.00	
CTI	Cường Thuận IDICO	Xây dựng và Vật liệu	19,250	4.6	3.5	-13.5	-53.9	130.40	

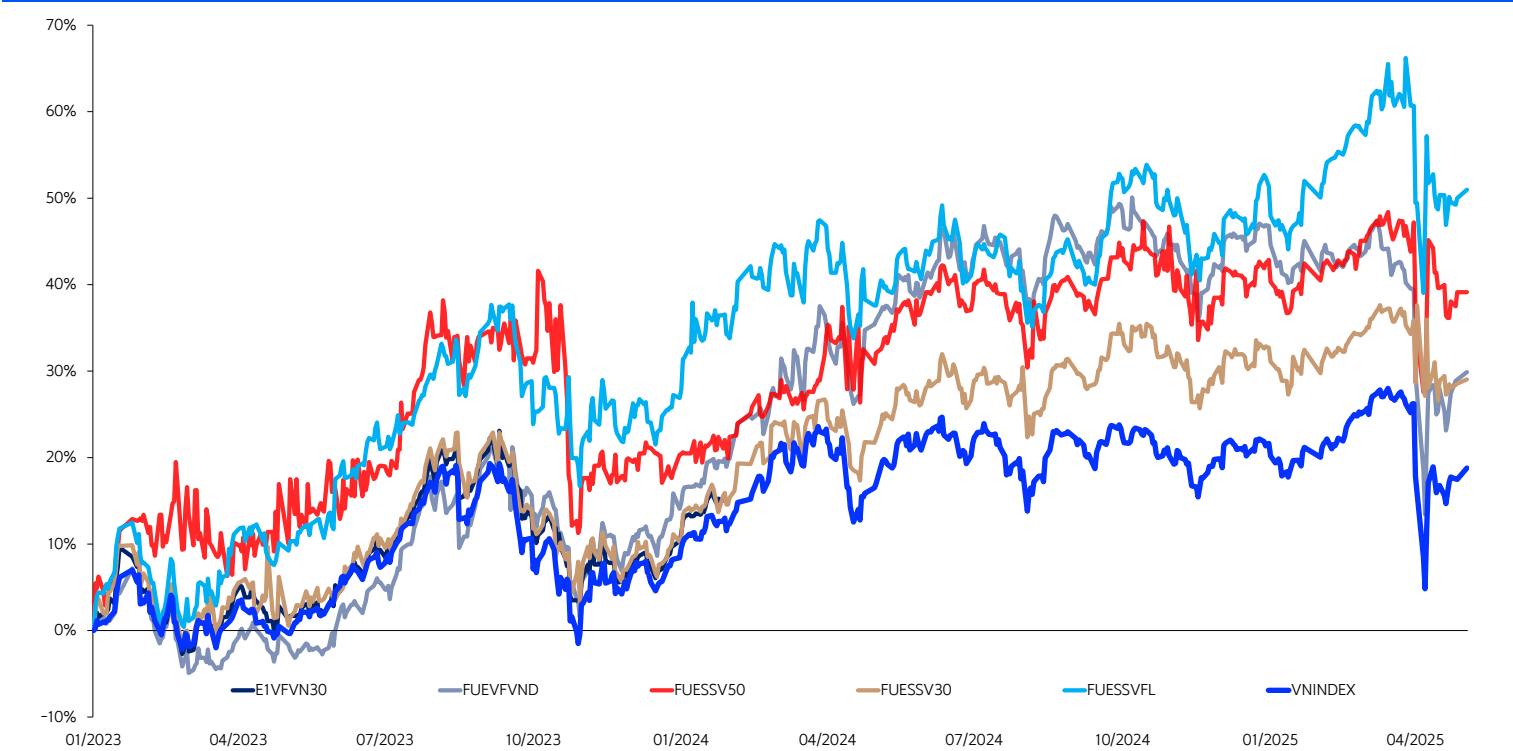
Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)					Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
					Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
Top bán ròng					7/29/2026	1,944.0	2,026.5	-82.5
(76.78)	VIX	HPG	140.29		7/28/2026	2,933.7	4,911.8	-1,978.1
(66.83)	HDB	VIC	121.30		7/27/2026	1,364.6	2,105.8	-741.1
(51.59)	VHM	CTG	72.94		7/24/2026	1,192.5	2,519.2	-1,326.7
(48.68)	TCB	FPT	70.14		7/23/2026	2,449.0	2,938.5	-489.4
(45.87)	ACB	MSN	51.80		7/22/2026	3,041.7	4,979.1	-1,937.3
(38.97)	VPB	MCH	45.14		7/21/2026	2,971.2	2,898.8	72.5
(38.77)	SSI	VNM	34.73		7/20/2026	1,461.3	1,507.2	-45.9
(38.26)	NVL	SHB	32.08		7/17/2026	1,282.2	1,962.8	-680.6
(31.65)	GEX	PNJ	28.12		7/16/2026	2,663.1	2,692.1	-28.9
(14.75)	STB	BSR	26.49		7/15/2026	1,408.6	2,378.5	-969.9
					7/14/2026	1,728.9	1,921.9	-193.0
					7/13/2026	1,859.1	2,120.6	-261.4
					7/10/2026	3,793.3	2,419.9	1,373.4
					7/9/2026	929.9	1,382.5	-452.6
					7/8/2026	1,512.1	2,059.1	-546.9

Nguồn: Flnpro

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa										
Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 10 phiên	
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	33,310	1.3%	-7.1%	-7.7%	460,500	15.1		
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	29,800	5.7%	0.9%	4.9%	3,400	0.1		
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	26,790	-0.7%	-10.6%	-11.8%	21,400	0.6		
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	31,480	0.3%	-13.0%	-17.8%	292,900	9.1		
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	24,900	-1.0%	-6.6%	-2.4%	22,100	0.6		
6	VinaCapital VN100 ETF	FUESSV30	24,100	3.3%	-5.0%	-5.5%	3,700	0.1		
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	22,900	1.6%	-7.3%	-7.7%	1,900	0.0		
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	12,130	-3.9%	-13.2%	-2.6%	500	0.0		
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,190	5.3%	-3.5%	-4.2%	10,500	0.1		
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,900	1.6%	-10.1%	-19.6%	700	0.0		
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	16,620	-2.3%	-8.3%	-5.4%	100	0.0		
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,390	1.4%	-12.7%	-17.9%	1,300	0.0		
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	14,510	0.5%	-8.3%	0.8%	1,900	0.0		
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	11,690	n.a	-12.5%	-18.7%	100	0.0		
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a		
16	An Bình Fund VN Diamond	FUEABVND	10,600	0.0%	-3.6%	-1.9%	0	n.a		

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa														
Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	2	6,904	(175,081)	15.7	21.0	0.9	2.26	2.1	12.0	62.6
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	142,204	-	-	22.2	25.5	0.8	1.64	1.8	13.7	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	490,660	(21,809)	(15,847)	FALSE	26.9	1.0	2.27	1.3	7.7	86.3
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	10,036,557	128,843	(93,729)	-11.7	24.4	0.9	2.22	1.8	10.3	83.4
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	710,083	-	-	16.4	21.7	0.8	1.99	1.8	11.8	50.9
6	VinaCapital VN100 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	229,084	4,809	2,238	16.7	24.2	0.7	2.45	1.9	10.7	64.2
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	579,466	11,598	(191,992)	16.8	23.8	1.0	2.02	2.0	11.9	66.7
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	10/12/2021	VN100	71,607	-	-	15.5	53.0	1.0	1.61	1.8	11.6	52.1
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	2,325,034	(60,544)	(60,544)	19.9	26.1	1.0	1.73	1.8	11.7	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VN70	261,263	-	(21,177)	-13.1	29.5	0.8	1.45	1.4	12.3	41.6
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	227,934	(21,616)	(41,213)	2.2	28.7	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	200,489	(41,555)	(58,275)	-7.9	26.7	0.9	2.36	1.7	9.9	87.3
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50IX	n.a	-	-	18.8	39.4	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VND	64,132	n.a	n.a	-13.1	27.3	1.0	1.94	2.0	12.8	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	#N/A	N/A	VND	#N/A	N/A	0.0	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Bình Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VND	#N/A	N/A	N/A	-4.5	25.6	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg



SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.